

Ngày 30/06/2025	1,600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	-40.7%	-42.9%

	Q2/25	
ROE	3.4%	+/- YoY ▲ 2.1%

	Q2/25		
DT thuần	21.5	QoQ ▼ 0.30 ▼ 1.3%	YoY ▲ 2.90 ▲ 15.7%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	43.3	YoY ▼ 0.20 ▼ 0.4%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	0.28	QoQ ▼ 1.45 ▼ 83.6%	YoY ▼ 1.61 ▼ 85.0%
	tỷ VNĐ		

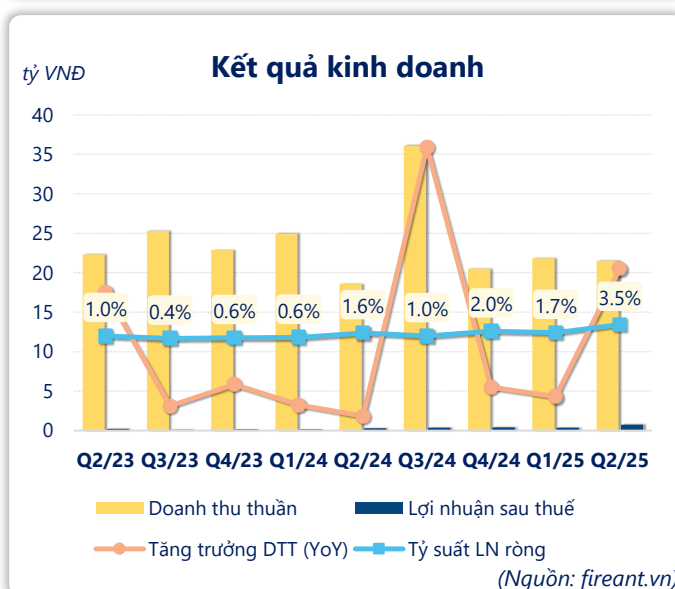
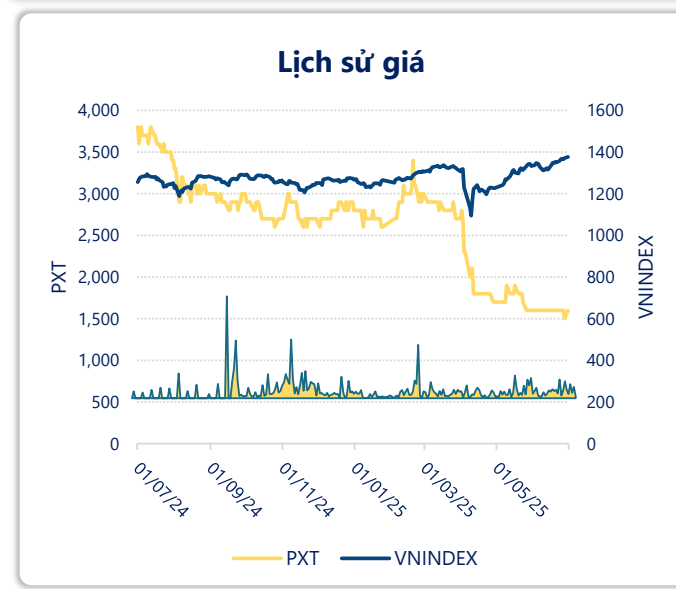
	6T 2025	
LN gộp	2.02	YoY ▼ 3.08 ▼ 60.4%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	-2.48	QoQ ▼ 1.93 ▼ 350%	YoY ▼ 1.80 ▼ 264%
	tỷ VNĐ		

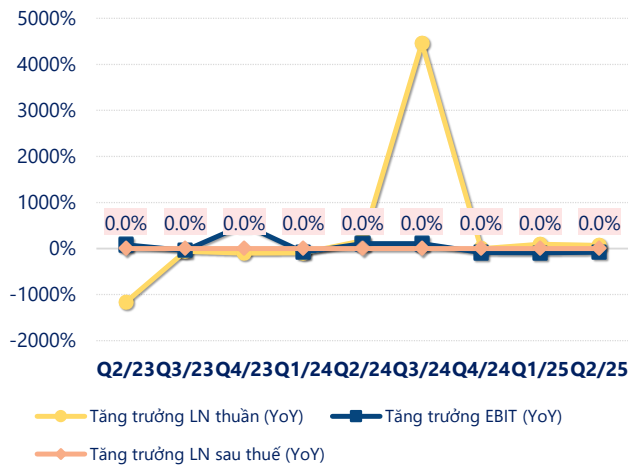
	6T 2025	
LN thuần	-3.03	YoY ▼ 3.07 ▼ 6931%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	0.75	QoQ ▲ 0.38 ▲ 102%	YoY ▲ 0.45 ▲ 150%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	1.12	YoY ▲ 0.66 ▲ 146%
	tỷ VNĐ	

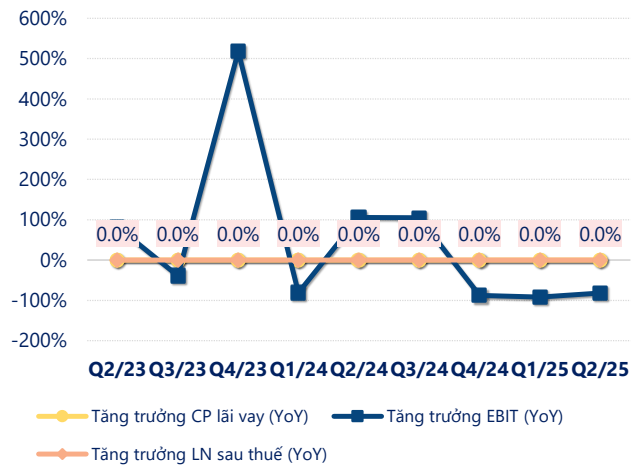


Tăng trưởng lợi nhuận



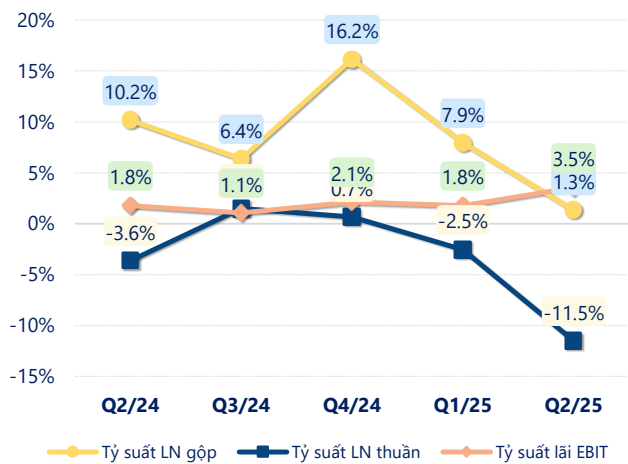
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



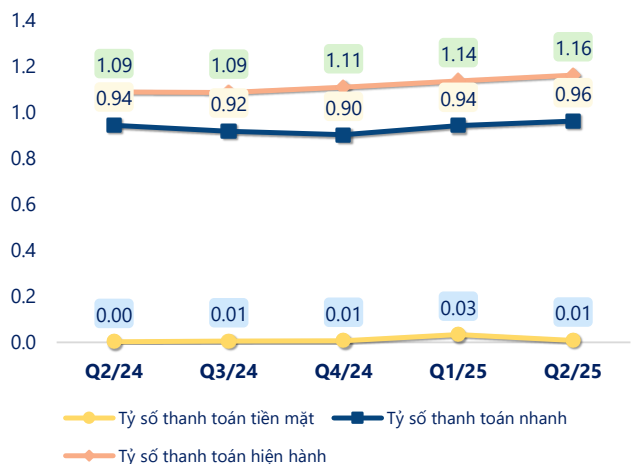
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



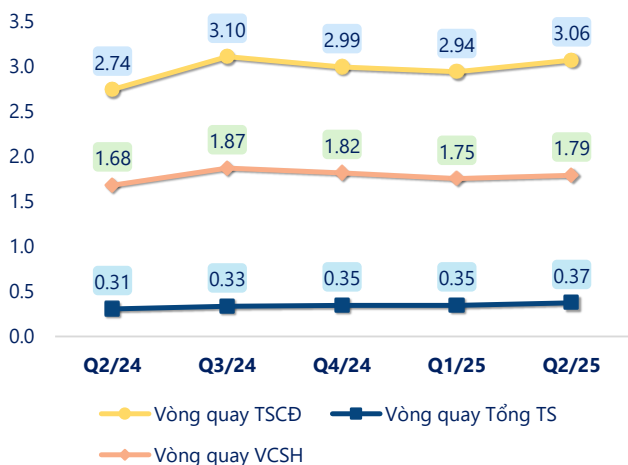
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



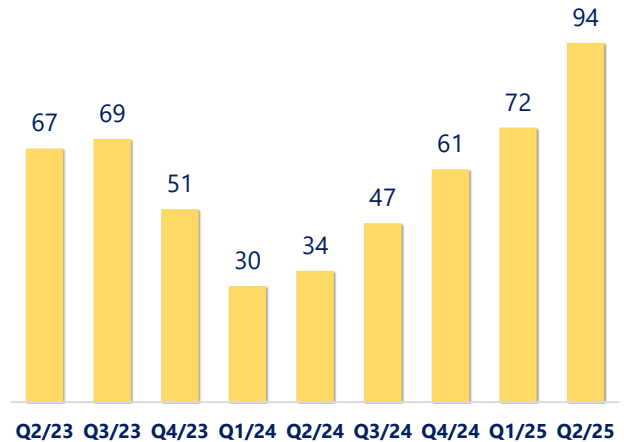
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	21.5	18.6	15.7%	43.3	43.5	-0.4%
Giá vốn hàng bán	21.2	16.7	27.1%	41.3	38.4	7.6%
Lợi nhuận gộp	0.28	1.89	-85.0%	2.02	5.10	-60.4%
Doanh thu HĐTC	0.04	0.01	314%	0.07	0.02	322%
Chi phí TC	0.01	0.03	-50.1%	0.03	0.10	-69.4%
Chi phí lãi vay	0.01	0.03	-50.1%	0.03	0.10	-69.4%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	2.79	2.54	9.7%	5.09	4.97	2.4%
LN thuần từ HĐKD	-2.48	-0.68	-264%	-3.03	0.04	-6931%
Lợi nhuận khác	3.23	0.98	229%	4.15	0.41	910%
LN trước thuế	0.75	0.30	150%	1.12	0.46	146%
Lợi nhuận sau thuế	0.75	0.30	150%	1.12	0.46	146%
LNST của CĐ cty mẹ	0.75	0.30	150%	1.12	0.46	146%

(Nguồn: fireant.vn)

